

Bản án số: 72/2025/DS-ST

Ngày: 15/5/2025

V/v tranh chấp: “Hợp đồng cầm cố tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Long Khánh

2. Bà Võ Thị Kim Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 63/2025/TLST-DS ngày 24/02/2025 về tranh chấp “Hợp đồng cầm cố tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần S1

Địa chỉ: số A, đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Đại diện theo uỷ quyền: ông **Nguyễn Duy K**, sinh năm 1995 – chức vụ: nhân viên. (theo Giấy uỷ quyền 021/2025/UQ-SVN ngày 15/4/2025)

Địa chỉ liên hệ: 8 L, khu V, phường T, quận B, TP ..

2. Bị đơn: ông **Huỳnh Thanh S**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Công ty cổ phần S1 (gọi tắt là Công ty) có người đại diện ủy quyền trình bày:

Vào ngày 27/4/2021, ông Huỳnh Thanh S đã ký hợp đồng cầm cố tài sản số OMM210401017NA17X, tài sản cầm cố là xe mô tô hai bánh biển số 65H1-262.36, loại xe YAMAHA EXCITER, số khung 0610HY452912, số máy G3D4E474032, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015878 do Công an huyện T cấp ngày 28/8/2017, số tiền cầm cố là 17.000.100đồng, thời hạn cầm cố 18 tháng, lãi suất 1,1%/tháng. Theo hợp đồng cầm cố đã ký, Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông S, do nhu cầu đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông S mượn xe sử dụng, trong nội dung Giấy mượn xe có ấn định thời gian mượn là từ 27/4/2021 đến 27/5/2021. Quá trình trả nợ, ông S đã trả được số tiền 4.133.043đồng (tiền gốc 2.930.914đồng, lãi 412.491đồng, phí quản lý hồ sơ cố định 789.638đồng), ông S vi phạm nghĩa vụ thanh toán và cũng không hoàn trả xe cho phía Công ty. Nhân viên Công ty đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở nhưng ông S vẫn không thực hiện. Nay Công ty yêu cầu ông Huỳnh Thanh S thanh toán số tiền 24.642.081đồng, tiền gốc 14.601.232đồng, lãi trong hạn 1.345.447đồng, lãi quá hạn 7.468.530đồng, phí quản lý hồ sơ cố định 3.226.872đồng. Ngoài ra, ông S có nghĩa vụ chịu tiền lãi, phí phát sinh theo hợp đồng đã ký đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp ông S không thanh toán được số tiền trên thì ông S có nghĩa vụ trả lại xe cho Công ty.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh S vắng mặt và không có ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn trả lại tài sản cầm cố. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26; 35; 39; 184 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần S1 Có Ngay:

[3.1] Ông Huỳnh Thanh S đã cầm cố tài sản xe mô tô hai bánh biển số 65H1-262.36, loại xe YAMAHA EXCITER, số khung 0610HY452912, số máy G3D4E474032, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015878 do Công an huyện T cấp ngày 28/8/2017 theo Hợp đồng cầm cố tài sản số OMM210401017NA17X ngày 27/4/2021, số tiền cầm cố là 13.457.447đồng, thời hạn cầm cố 18 tháng, lãi suất 1,1%/tháng. Do nhu cầu đi lại hàng ngày nên Công ty và ông S thỏa thuận Giấy mượn xe thời hạn từ 13/7/2024 đến 13/7/2025. Quá trình trả nợ, ông S vi phạm nghĩa vụ thanh toán và cũng không hoàn trả xe cho phía Công ty nên Công ty khởi kiện là có căn cứ. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, phía ông S cố tình vắng mặt và không gửi bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của Công ty nên xem như ông S từ bỏ quyền chứng minh, yêu cầu khởi kiện của Công ty có căn cứ chấp nhận, cần buộc bị đơn trả cho Công ty số tiền gốc và tiền lãi theo thỏa thuận là: 24.642.081đồng, tiền gốc 14.601.232đồng, lãi trong hạn 1.345.447đồng, lãi quá hạn 7.468.530đồng, phí quản lý hồ sơ cố định 3.226.872đồng.

[3.2] Đối với yêu cầu bị đơn trả lại tài sản cầm cố, phía nguyên đơn yêu cầu rút tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 309, 311, 312, 313, 314, 315 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần S1 Có Ngay.

2. Buộc ông Huỳnh Thanh S trả cho Công ty cổ phần S1 Có Ngay số tiền 24.642.081đồng (hai mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn không trăm tám mươi một đồng), tiền gốc 14.601.232đồng, lãi trong hạn 1.345.447đồng, lãi quá hạn 7.468.530đồng, phí quản lý hồ sơ cố định 3.226.872đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận.

3. Kể từ thời điểm ông Huỳnh Thanh S hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, Công ty cổ phần S1 có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Huỳnh Thanh S 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015878 do Công an huyện T cấp ngày 28/8/2017 và thực hiện thủ tục xóa đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định pháp luật.

4. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S1 Có Ngay về việc yêu cầu ông Huỳnh Thanh S trả lại xe mô tô hai bánh biển số 65H1-262.36, loại xe YAMAHA EXCITER, số khung 0610HY452912, số máy G3D4E474032.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Huỳnh Thanh S phải chịu 1.232.104đồng. Công ty cổ phần S1 Có Ngay được nhận lại 1.448.000đồng theo biên lai thu số 0004777 ngày 20/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc